

Bản án số: 26/2017/HSST.

Ngày: 24/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY -TỈNH KONTUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông **Nguyễn Văn Lâm**

- **Các hội thẩm nhân dân:** 1/ Ông **Trần Đình Xứng**

2/ Bà **Đỗ Thị Hải Lý**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Đỗ Thị Hương**- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Ông **Mai Văn Chính**- Kiểm sát viên.

Ngày 24/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy- Tỉnh Kon Tum, Toà án nhân dân huyện Sa Thầy mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 23/10/2017, đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH H (*Tên gọi khác không*). Sinh năm: 1980 tại tỉnh Kon Tum ;Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn K (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2017 đến nay- có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Anh **Trương Minh H.** , sinh năm 1982. (Có mặt)

Trú tại: Thôn B, xã S B, huyện S, tỉnh Kon Tum.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Nguyễn Thị Đ.**, sinh năm 1952 (Có mặt)

Trú tại: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào 21 giờ ngày 17/5/2017 Nguyễn Hồng T. sau khi ngồi uống rượu tại nhà anh Trương Minh H' ở thôn B, xã S thì nảy sinh ý định cầm dao đi tìm đánh Nguyễn Minh H vì trước đó giữa H và T xảy ra xô xát khiến T bị thương ở tay. T xuống nhà bếp của anh H' lấy 01 con dao rựa dài 58cm, dao có cán bằng tre, mũi dao cong và đến nhà H. Khoảng 15 phút sau khi anh H' cũng đi xuống nhà H, mục đích là thấy T đi một mình nên xuống để xem sao và không vào nhà H mà ngồi trước cổng. Khi đến nhà H vì trời tối, nhà H lại không bật đèn nên T đập cửa phòng khách tìm H thì gặp

mẹ H là bà Nguyễn Thị Đ. T nói với bà Đ là : “Bà tránh ra không thì tôi phang rựa bà chết”. T tiếp tục cầm con dao rựa xuống phòng ngủ tìm H. T cầm dao đứng trước phòng ngủ của H, lúc này H đang ngủ trong phòng nghe vậy liền chạy ra chụp con dao rựa trên tay T và giằng co với T. Bà Đ thấy vậy liền lấy gậy chống cửa dài khoảng 60cm (chiếc gậy bà thường dùng để chống cửa được để ở góc nhà) đi lại chỗ T và đánh một cái vào tay T. Lúc này H giằng được con dao rựa từ tay T và chém T nhưng không trúng. T bỏ chạy ra đường và H cầm dao đuổi theo. Khi ra đến cổng H thấy anh H’ ngồi ở cổng quay mặt ra ngoài , H tưởng người ngồi ở cổng là T nên H tay phải cầm rựa chém một nhát từ trái qua phải, từ trên xuống dưới trúng vào phần đầu phía bên trái của anh H’. Sau đó anh H’ được mọi người trong xóm đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 62/TgT-TTPY ngày 05/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kon Tum kết luận : Anh Trương Minh H’ bị: Sẹo từ trán bên trái đến đỉnh đầu bên trái: 08%; Nứt sọ trán trái: 08%; Dập huyết nhu mô thùy trán trái, tụ khí + máu dưới màng cứng trán + đỉnh trái đã điều trị không có di chứng thần kinh : 21%. Tỷ lệ thương tổn cơ thể tại thời điểm giám định là 33%

Tại bản cáo trạng số 23/KSĐT ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy giữ quyền công tố trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị :

Áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH17 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 22 Điều 1 Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 36 tháng tù đến 40 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị tuyên cho anh Trương Minh H’ được nhận số tiền 10.000.000 đồng mà bà Nguyễn Thị Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy; Về xử lý vật chứng: tuyên tịch thu tiêu hủy con dao rựa dài 58cm đã cơ quan điều tra đã thu giữ; Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận thấy như sau:

(1) *Về hành vi, quyết định tố tụng* trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(2) Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do mâu thuẫn từ trước nên khoảng 21 giờ ngày 17/5/2017 Nguyễn Hồng T đã cầm dao rựa đến nhà Nguyễn Minh H thuộc thôn B, xã S, huyện S để tìm H đánh. Sau khi giằng được dao rựa từ tay T và đuổi đánh T ra đến cổng. Lúc này trời tối, thấy anh H' ngồi cạnh cổng quay mặt ra ngoài, H tưởng anh H' là Nguyễn Hồng T khi H đuổi chạy bị ngã nên đã dùng dao rựa cầm bằng tay phải chém một nhát trúng vùng đầu bên trái của anh H'. Tại bản kết luận giám định pháp y số 62/TgT-TTPY ngày 05/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kon Tum kết luận : Anh Trương Minh H bị thương tổn cơ thể là 33%. Hành vi của Nguyễn Minh H dùng dao rựa bằng kim loại thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS gây thương tích cho anh Trương Minh H' 33%. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố bị cáo về tội “*cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo Công văn số 276-TATC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội ; Nghị quyết 41/2017/QH17 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì khung hình phạt tại khoản 3 Điều 104 BLHS 1999 có khung hình phạt cao hơn so với khoản 3 Điều 134 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy cần áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 134 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 theo hướng có lợi hơn cho bị cáo là phù hợp.

(3) Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng không tốt trong quần chúng nhân dân, bị cáo cũng đã nhận thức được hành vi của mình nhưng do bức tức trước hành vi của Nguyễn Hồng T nên đã phạm tội. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

(4) Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tác động mẹ là Nguyễn Thị Đ khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS nghĩ nên xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời cần áp dụng Điều 47 BLHS 1999 để xử phạt bị cáo dưới khung cũng đủ bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật. Xét nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, trước khi phạm tội chưa bị tiền án hay tiền sự gì. Trong vụ án này, nguyên nhân có một phần do lỗi của Nguyễn Hồng T khi đêm tối cầm dao vào phòng ngủ của nhà H đòi giải quyết mâu thuẫn giữa H và T gây tâm lý kích động về tinh thần cho H nên mới

dẫn tới hành vi H chém anh H'. Căn cứ tính chất mức độ do hành vi của bị cáo gây ra thì cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

(5). Ngoài ra, trong vụ án này còn có đối tượng Nguyễn Hồng T cầm dao tìm đến nhà Nguyễn Minh H để đánh H nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Sa Thầy đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. Đối với việc bà Nguyễn Thị Đ có dùng cây đánh vào tay của Nguyễn Hồng T nhưng không gây thương tích, tại phiên tòa anh T cũng khai bà Đ dùng cây nhỏ đánh vào tay anh nhưng không gây thương tích gì. Do đó không yêu cầu xem xét nên không đề cập đến nữa.

(6). Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo H đã tác động nhờ mẹ mình là bà Nguyễn Thị Đ bồi thường số tiền 7.000.000 đồng cho anh H' và nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy. Tại phiên tòa, anh H' chấp nhận mức bồi thường 17.000.000 đồng đồng thời yêu cầu Tòa án ghi nhận trong bản án để anh Trương Minh H' được nhận số tiền 10.000.000 đồng mà bà Đ đã nộp, ngoài ra anh H' không có yêu cầu gì thêm.

Đối với số tiền 17.000.000 đồng bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện bỏ tiền bồi thường thay cho Nguyễn Minh H, không yêu cầu bị cáo H trả lại nên không đề cập đến nữa,

(7) Về xử lý vật chứng: 01 con dao rựa dài 58cm, cán dao bằng tre dài 31cm; mũi dao cong, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, đã qua sử dụng. Đây là con dao thuộc sở hữu của anh Trương Minh H' bị Nguyễn Hồng T lấy đi với mục đích tìm H đánh. Sau đó, bị Nguyễn Minh H giằng được từ tay T và sử dụng làm hung khí gây án. Tại phiên tòa, anh Trương Minh H' không yêu cầu nhận lại con dao này. Xét thấy con dao không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

8. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh H** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”

Áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH17 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 22 Điều 1 Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 05/7/2017).

2. Về trách nhiệm dân sự: Anh Trương Minh H' được nhận số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) mà bà Nguyễn Thị Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2010/0005110 ngày 03/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao rựa dài 58cm, cán dao bằng tre dài 31cm; mũi dao cong, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sa Thầy với chi cục thi hành án dân sự huyện Sa Thầy ngày 26/10/2017)

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục I phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 231; 234 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (**24/11/2017**) bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để xin xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum.;
- VKS huyện Sa Thầy;
- Công an huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lâm